

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2021/HS-ST

Ngày 03 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Luyện – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 558/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng C L, sinh ngày: 10/5/2003 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng H V (chết) và bà: Lê T L (Lê Thị S); tiền án - tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định số 372/QĐ-XPVPHC ngày 28/11/2019, bị Công an thành phố C xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 19/5/2021, Đặng C L tiếp tục trộm cắp tài sản tại khóm 8, phường 5, thành phố C. Ngày 30/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C trong vụ án khác.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan K D – thực hiện Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Thành L L, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 5, phường 9, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 24/11/2020, anh Phạm Thành L L điều khiển xe mô tô hiệu Wave Alpha, màu xanh đen bạc, biển số 69B1-473.89 đến khu vực Thương mại C thuộc khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau và tổ chức nhậu cùng một số người bạn tại đây. Sau khi nhậu xong, những người bạn của L L ra về, chỉ còn lại L L ngủ quên tại chỗ nhậu, xe 69B1-473.89 đậu kế bên, trên ổ khóa vẫn cắm chìa khóa xe. Lúc này, Đặng C L đi đến thấy L L đã ngủ say nên nảy sinh ý định lấy trộm xe 69B1-473.89. L lén lúc dẫn xe 69B1-473.89 ra xa rồi đề xe nổ máy chạy đi.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, L chạy xe đến khu vực cầu C N, phường T, thành phố C thì xe hết xăng, L xuống xe dẫn bộ. Cùng lúc này có lực lượng Công an phường T đi tuần tra thấy nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân của L thì L không xuất trình được. Lực lượng Công an phường T mời L về làm việc và lập biên bản về việc mời đương sự điều khiển xe không có giấy tờ, tạm giữ xe để xác minh làm rõ. Tại Công an phường, L khai gian dối rằng xe 69B1-473.89 là của anh trai L tên Đặng Văn L mua lại của người khác với giá 7.500.000 đồng không có giấy tờ xe. Bản thân L không có giấy tờ xe.

Đến khoảng 10 giờ 10 phút ngày 02/12/2020, Công an phường 5, thành phố C tiếp nhận tin tố giác tội phạm của Phạm Thành L L về việc mất trộm xe 69B1-473.89 tại khu vực C. Xe trên do L L đứng tên chủ sở hữu và mua mới tại cửa hàng xe gắn máy Nam Bình (mua trả góp) với giá 17.500.000 đồng vào ngày 16/01/2020. Hiện chưa trả góp xong và giấy chứng nhận xe đăng ký xe do cửa hàng xe giữ. Lúc 22 giờ 30 phút ngày 09/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp nhận người bị tố giác Đặng C L do L L và vợ là Lê Thị Ánh M dẫn đến. Ngày 12/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C cho L L và L kiểm tra xe Wave Alpha, màu xanh đen bạc, biển số 69B1-473.89. Cả hai xác định chính là xe do L lấy trộm của Long Lớn vào ngày 24/11/2020.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tại thời điểm tháng 11/2020, 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu xanh đen bạc, biển số 69B1-473.89 đã qua sử dụng có giá trị còn lại 90% x 18.335.000 đồng = 16.501.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 146/CT-VKS ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Đặng C L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng C L từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản

1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát.

- Bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của bị hại, tài sản trộm đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên việc vắng mặt bị hại không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng C L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 24/11/2020, tại khu thương mại C thuộc khóm 5, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Đặng C L đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha, biển số 69B1-473.89 của anh Phạm Thành L L. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.501.500 đồng (Mười sáu triệu năm trăm lẻ một nghìn năm trăm đồng) nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Đặng C L về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động, xem thường pháp luật, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với

lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản trộm đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên, thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, do bị cáo không có địa chỉ rõ ràng, nhiều lần vi phạm pháp luật về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, việc áp dụng hình phạt cải tạo ngoài xã hội đối với bị cáo là không nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[5] Về xử lý vật chứng gồm: 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha, biển số 69B1-473.89 là do bị cáo trộm của anh Phạm Thành L L. Ngày 12/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại tài sản này cho anh L L nhận là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Bị cáo phạm tội bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng C L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng C L 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
3. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng C L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VNSND thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kiều Trang